

AM 308

MÔ TẢ SẢN PHẨM

AM 308 là vữa sửa chữa gốc xi măng cải tiến polymer, bù co ngót rất thích hợp cho sử dụng, chỉ cần trộn thêm nước là sử dụng được ngay với hỗn hợp vữa dẻo, không chảy xệ, AM 308 rất thích hợp cho thi công sửa chữa với tính chất không co ngót, chịu được sulphate. Sản phẩm có thể thi công bằng cách phun hoặc trát.

ỨNG DỤNG

Sản phẩm được thiết kế sửa chữa cho bề mặt đứng, ngang và mặt dưới. Được sử dụng cho kết cấu ven biển, trên cao cho việc sửa chữa bề mặt bê tông, gia công định hình, vật liệu chèn, sửa chữa bê tông đúc sẵn và sàn bê tông

ƯU ĐIỂM

- Sản phẩm được trộn sẵn, đóng gói sẵn đảm bảo sự đồng bộ và chính xác.
- Thi công đơn giản chỉ cần trộn thêm nước.
- Kháng, chịu được môi trường nước biển. Áp dụng dễ dàng.
- Độ thấm nước thấp.
- Bù co ngót. • Cường độ dính cao cho bề mặt bê tông đã làm sạch.
- Tính linh động cao nên thi công tốt cho mặt dưới với lớp dày hơn mà không sợ chảy



PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt thi công phải sạch và đặc chắc. Loại bỏ phần bê tông yếu trên bề mặt với phương pháp ăn mòn bằng axit hoặc tạo nhám cơ học. Làm sạch và loại bỏ hoàn toàn bụi bẩn, vụn vữa và nước xi măng khô ở bề mặt. Làm ẩm bão hòa nước bề mặt trước và trong lúc thi công nhưng không để đọng nước trước khi thi công vữa. Nên cắt, đục các khu vực sửa chữa theo các cạnh vuông góc và đủ độ sâu tối thiểu.

Cách trộn

Đối với trộn khối lượng lớn, đổ một nửa lượng nước đổ vào máy trộn, sau đó thêm dần dần AM 308. Khi đổ hết bao, đổ thêm lượng nước còn lại vào máy trộn. Nên cẩn thận để đảm bảo hỗn hợp trộn không vón cục. Ngoài phương pháp này, có thể tiến hành trộn với máy trộn đảo. Đối với khối lượng nhỏ hơn 10kg, có thể trộn bằng tay trong một cái xô. Với phương pháp trên, luôn đảm bảo hỗn hợp trộn sệt đều không vón cục.

AM 308

Thi công

AM 308 sử dụng được trong 30 phút sau khi trộn, được ép chặt vào vị trí sửa chữa với việc sử dụng gang tay hoặc dùng mặt dưới của bàn chà gỗ hay thép. Đối với lớp hoàn thiện phẳng mịn, sử dụng bàn xoa thép để đạt được bề mặt như mong muốn.

Đối với vữa sửa chữa

- Để có độ bám dính tối đa, đảm bảo các vị trí hư hại, lỏng rỗng phải làm sạch bụi bẩn và có bề mặt nhám. Đảm bảo làm ẩm ướt bề mặt hoàn toàn nhưng không đọng nước, nén chặt các khu vực sửa chữa nhiều lớp.

Đối với sửa chữa ngang, mặt đứng

Chuẩn bị mặt bằng như trên. Trộn sản phẩm đến khi đồng nhất. Thi công vữa ngay lập tức vào vị trí bằng bay thép và trát. Đối với ứng dụng có độ dày lớn hơn 50mm, nên thi công thành nhiều lớp. Cào bề mặt để tăng độ bám dính giữa các lớp. Các lớp vữa theo sau có thể thi công vào các ngày tiếp theo nếu cần thiết.

Bảo dưỡng

Bảo dưỡng tốt là cần thiết trên tất cả các bề mặt tiếp xúc, đặc biệt là trong điều kiện khô hoặc nắng. Nếu không sẽ ảnh hưởng đến độ dính và độ bền. Sau khi kết thúc, áp dụng lớp phủ **AM FLEXICURE 102** cho tất cả các bề mặt tiếp xúc hoặc bảo dưỡng bằng phương pháp tương ứng khác

LIỀU LƯỢNG

Một bao **AM 308** sẽ cho 0.0156 m³ vữa đã trộn.

PACKAGING

AM 308 đóng gói 25kg bao.

HẠN DÙNG

AM 308 được bảo quản trong kho có mái che và khô ráo. Thời hạn sử dụng sản phẩm là 12 tháng kể từ ngày sản xuất trong bao bì còn nguyên.

AN TOÀN THI CÔNG

AM 308 không độc hại nhưng nên mặc quần áo bảo hộ. Trong điều kiện gió mang mặt nạ lọc để tránh hít phải bụi. Nếu bị dính vào da nên rửa bằng nước sạch, nếu vữa văng vào mắt nên rửa sạch nhiều lần bằng nước sạch. Nếu có hiện tượng dị ứng, phải đến ngay trung tâm y tế để kiểm tra.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	
Tỉ lệ nước/ bột	0.27 (hoặc 6.75 lít nước cho bao 25kg)
Độ set ổn định	Vữa dẻo và không chảy
Thời gian đông kết - Ban đầu	> 4 giờ (ASTM C953:1987)
Cường độ nén	
3 ngày	15 N/mm ² (ASTM C109:1992)
7 ngày	30 N/mm ² (BS 6319)
28 ngày	40 N/mm ² (BS 6319)
Cường độ kéo	4.5 N/mm ² (BS 6319)
Cường độ dính	2.0 N/mm ² (ASTM C190)
Độ kháng Sulphate	Không bị xâm thực hay giảm chất lượng vữa (ASTM C88)